

Phụ lục III
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC
ĐƯỢC PHẠM CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LẠNG SƠN (04 TTHC CẤP TỈNH)

(Kèm theo Quyết định số 1611 /QĐ-UBND ngày 15/7/2025

của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH
NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định	- UBND tỉnh. - Sở Y tế.
2	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
3	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	
4	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

Cụm từ viết tắt:

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Thủ tục hành chính: TTHC
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Công chức Một cửa: CCMC

1. Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định

Thời gian giải quyết TTHC: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định <i>(nếu là hồ sơ điện tử thì các thành phần hồ sơ phải là scan từ bản gốc dạng tệp pdf hoặc bản điện tử ký số)</i>: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển hồ sơ cho Công chức được phân công giải quyết TTHC thuộc phòng NVYD; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại hồ sơ cho cá nhân, tổ chức kèm theo hướng dẫn bổ sung, sửa đổi hồ sơ.	CCMC tại TTPVHCC cấp tỉnh	0,5 ngày
B2	Thẩm định hồ sơ, điều kiện hoạt động: - Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: dự thảo hồ sơ trình về việc chấp thuận hoặc văn bản không chấp thuận; - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: dự thảo văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Trình Lãnh đạo phòng.	Công chức được phân công giải quyết TTHC	- Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: 08 ngày - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: 13 ngày.
B3	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo Sở Y tế	Lãnh đạo Phòng	0,5 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản, chuyển văn thư ban hành	Lãnh đạo Sở Y tế	0,5 ngày
B5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành văn bản. - Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: Chuyển hồ sơ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: dùng hồ sơ 03 tháng. Quay lại B1 sau khi	- Văn thư Sở; - Công chức được phân công giải quyết hồ sơ.	0,5 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	nhận hồ sơ sửa đổi, bổ sung.		
B6	Ban hành văn bản chấp thuận hoặc không cho phép nhập khẩu. Chuyển kết quả cho CCMC của Sở Y tế tại TTPVHCC cấp tỉnh.	UBND tỉnh	05 ngày
B7	- Trả kết luận giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC cấp tỉnh	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày

Ghi chú: Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung, cơ sở đề nghị cho phép nhập khẩu phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, cơ sở không nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị

2. Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

Thời gian giải quyết TTHC: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định (nếu là hồ sơ điện tử thì các thành phần hồ sơ phải là scan từ bản gốc dạng tệp pdf hoặc bản điện tử ký số): - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển hồ sơ cho Công chức được phân công giải quyết TTHC thuộc phòng NVYD; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại hồ sơ cho cá nhân, tổ chức kèm theo hướng dẫn bổ sung, sửa đổi hồ sơ.	CCMC tại TTPVHCC cấp tỉnh	0,5 ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: dự thảo hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh ký duyệt đơn hàng mua thuốc gây nghiện, thuốc	Công chức được phân công giải quyết TTHC	20 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	hướng thân, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: dự thảo văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Trình Lãnh đạo phòng.		
B3	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo Sở Y tế	Lãnh đạo Phòng	0,5 ngày
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản, chuyển văn thư ban hành	Lãnh đạo Sở Y tế	0,5 ngày
B5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành văn bản. - Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: Chuyển hồ sơ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: dùng hồ sơ 06 tháng kể từ ngày ghi trên văn bản thông báo. Quay lại B1 sau khi nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung.	Văn thư Sở Y tế	0,5 ngày
B6	Ban hành văn bản chấp thuận hoặc không cho phép nhập khẩu. Chuyển kết quả cho CCMC của Sở Y tế tại TTPVHCC cấp tỉnh.	UBND tỉnh	08 ngày
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC cấp tỉnh	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày làm việc

Ghi chú: Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung, cơ sở phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, cơ sở không nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị

3. Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh

Thời gian giải quyết TTHC: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định (nếu là hồ sơ điện tử thì các thành phần hồ sơ phải là scan từ bản gốc dạng tệp pdf hoặc bản điện tử ký số): - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển hồ sơ cho Công chức được phân công giải quyết TTHC thuộc phòng NVYD; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại hồ sơ cho cá nhân, tổ chức kèm theo hướng dẫn bổ sung, sửa đổi hồ sơ.	CCMC tại TTPVHCC cấp tỉnh	0,5 ngày làm việc
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: Dự thảo hồ sơ trình về việc Giấy phép nhập khẩu. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: dự thảo văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Trình Lãnh đạo phòng.	Công chức được phân công giải quyết TTHC	- Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: 02 ngày làm việc. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: 05 ngày làm việc
B3	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo Sở Y tế	Lãnh đạo Phòng	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản, chuyển văn thư ban hành	Lãnh đạo Sở Y tế	0,5 ngày làm việc
B5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành văn bản. - Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: Chuyển hồ sơ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: dừng hồ sơ 03 tháng. Quay lại B1 sau khi nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung.	- Văn thư Sở Y tế ; - Công chức được phân công giải quyết hồ sơ.	0,5 ngày làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Ban hành văn bản chấp thuận hoặc không cho phép nhập khẩu. Chuyển kết quả cho CCMC của Sở Y tế tại TTPVHCC cấp tỉnh.	UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC cấp tỉnh	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày làm việc

** Ghi chú: Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nhập khẩu phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị.*

4. Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.

Thời gian giải quyết TTHC:

- Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định (nếu là hồ sơ điện tử thì các thành phần hồ sơ phải là scan từ bản gốc dạng tệp pdf hoặc bản điện tử ký số): - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: tiếp nhận hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển hồ sơ cho Công chức được phân công giải quyết TTHC thuộc phòng NVYD; - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trả lại hồ	CCMC tại TTPVHCC cấp tỉnh	0,5 ngày làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	sơ cho cá nhân, tổ chức kèm theo hướng dẫn bổ sung, sửa đổi hồ sơ.		
B2	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung: Dự thảo hồ sơ trình về việc Giấy phép xuất khẩu; - Trường hợp hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đạt yêu cầu: dự thảo hồ sơ trình về việc không đủ điều kiện cấp giấy phép; - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: dự thảo văn bản trả lời theo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc văn bản không đủ điều kiện cấp nêu rõ lý do. Trình Lãnh đạo phòng.	Công chức được phân công giải quyết TTHC	- Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đạt yêu cầu: 02 ngày làm việc. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: 03 ngày làm việc.
B3	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo Sở Y tế	Lãnh đạo Phòng	0,5 ngày làm việc
B4	Xem xét, phê duyệt văn bản, chuyển văn thư ban hành	Lãnh đạo Sở Y tế	0,5 ngày làm việc
B5	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ hồ sơ, phát hành văn bản. - Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đạt yêu cầu: Chuyển hồ sơ trình đến UBND tỉnh. - Trường hợp có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: dừng hồ sơ 03 tháng. Quay lại B1 sau khi nhận đủ hồ sơ sửa đổi, bổ sung	Văn thư Sở Y tế	0,5 ngày làm việc
B6	Ban hành văn bản chấp thuận hoặc không cho phép nhập khẩu. Chuyển kết quả cho CCMC của Sở Y tế tại TTPVHCC cấp tỉnh.	UBND tỉnh	03 ngày làm việc
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC cấp tỉnh	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		- Trường hợp không có yêu

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
			cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ: 07 ngày làm việc - Trường hợp yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu: 05 ngày làm việc

** Ghi chú: Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản thông báo sửa đổi, bổ sung, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nhập khẩu phải nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu. Sau thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung thì hồ sơ đã nộp không còn giá trị.*
